

Số: ~~419~~/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia
Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.

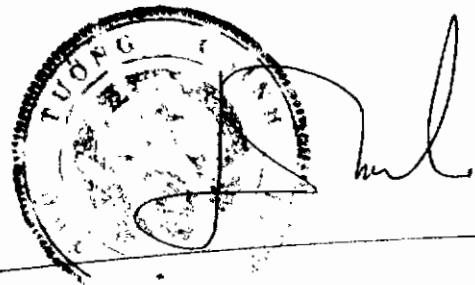
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Trưởng ban Chỉ đạo quốc gia về Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b). XH ~~145~~

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia
Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu
(Ban hành kèm theo Quyết định số 419/QĐ-TTg
ngày 31 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo quốc gia Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu được thành lập theo Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo quốc gia) đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu (sau đây gọi tắt là Chương trình) và các chương trình khác liên quan đến vấn đề ứng phó với biến đổi khí hậu.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo quốc gia và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia phân công.

Điều 3. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia là Bộ Tài nguyên và Môi trường giúp Trưởng Ban chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện Chương trình.

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ.

Phó Trưởng Ban Thường trực, các Phó Trưởng Ban, các Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia sử dụng con dấu của Bộ mình trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chương trình thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Chương II NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 5. Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo quốc gia.

3. Quyết định những nội dung chiến lược, quan trọng nhằm đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình.

4. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo quốc gia.

Điều 6. Phó Trưởng Ban Thường trực

1. Giúp Trưởng Ban trực tiếp điều phối các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo quốc gia trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu đã được phê duyệt.

2. Đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các cơ chế, chính sách đảm bảo cơ sở pháp lý để triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Thừa ủy quyền Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia xử lý công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo quốc gia; tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

5. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Ban Chủ nhiệm Chương trình.

Điều 7. Phó Trưởng Ban, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ngoài những nhiệm vụ về triển khai công tác ứng phó với biến đổi khí hậu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm sau đây:

- Đề xuất các chủ trương, giải pháp thực hiện Chương trình trong tổng thể chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội;

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch thu hút các nguồn tài trợ kinh phí của nước ngoài cho việc thực hiện Chương trình.

Điều 8. Phó Trưởng Ban, Bộ trưởng Bộ Tài chính

Ngoài những nhiệm vụ về triển khai công tác ứng phó với biến đổi khí hậu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm cân đối, bố trí vốn ngân sách nhà nước (bao gồm cả vốn viện trợ, ODA) để thực hiện Chương trình.

Điều 9. Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

Ngoài những nhiệm vụ về triển khai công tác ứng phó với biến đổi khí hậu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm sau đây:

- Đề xuất, phối hợp và chủ động lồng ghép việc triển khai thực hiện Chương trình trong các hoạt động ngoại giao, đàm phán quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam trong việc tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu và khu vực về ứng phó với biến đổi khí hậu.

Điều 10. Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Ngoài những nhiệm vụ về triển khai công tác ứng phó với biến đổi khí hậu theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm gắn kết các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu với công tác phòng, tránh thiên tai, đảm bảo phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Chế độ làm việc

Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thảo luận tập thể và quyết định theo đa số.

Điều 12. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo quốc gia họp định kỳ 6 tháng một lần. Trường hợp cần thiết, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia có thể triệu tập họp bất thường.

2. Trước khi họp Ban Chỉ đạo quốc gia, Trưởng Ban thông báo đến các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia trước 03 ngày làm việc.

Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia quyết định mời đại diện Ban tư vấn quốc tế tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo quốc gia.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia.

Điều 14. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

1. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ, ngành, địa phương mình.

2. Tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo quốc gia hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện Chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo Ban Chỉ đạo quốc gia (thông qua Bộ Tài nguyên và Môi trường) tình hình thực hiện ứng phó với biến đổi khí hậu của Bộ, ngành, địa phương mình; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ.

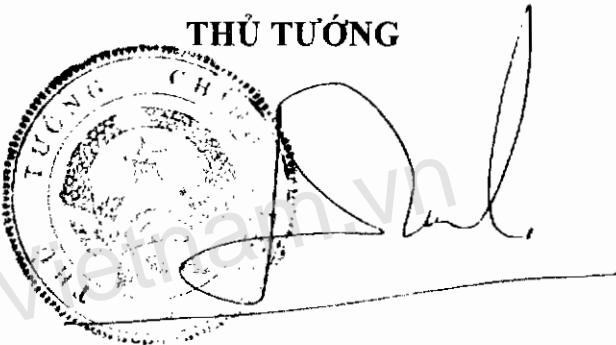
Điều 15. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

Phó Trưởng Ban Thường trực chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, Phó Trưởng Ban Thường trực báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia xem xét, quyết định./.

THỦ TƯỚNG



The image shows a circular official seal of the National Steering Committee for Climate Change Adaptation and Resilience (Ban Chỉ đạo Quốc gia về Ứng phó với Biến đổi Khí hậu). The seal features a central emblem with a star and the text 'BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU'. To the right of the seal is a handwritten signature in black ink.

Nguyễn Tấn Dũng